

1. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá											
			TNKQ nhiều lựa chọn			TNKQ đúng - sai			TNKQ trả lời ngắn			Tự luận		
			Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD
1	Bản đồ (0,25đ)	Một số phương pháp biểu hiện các đối tượng địa lí trên bản đồ												
		Phương pháp sử dụng bản đồ trong học tập địa lí và trong đời sống	1											
		Một số ứng dụng của GPS (Global Positioning System - Hệ thống định vị toàn cầu) và bản đồ số trong đời sống												
2	Thạch quyển. Trái Đất (0, 25đ)	Sự hình thành Trái Đất, vỏ Trái Đất và vật liệu cấu tạo vỏ Trái Đất												
		Hệ quả địa lí các chuyển động của Trái Đất									1			
		Khái niệm thạch quyển												
		Nội lực và ngoại lực												
3	Khí quyển	Khái niệm khí quyển, Nhiệt độ không khí									1			

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá											
			TNKQ nhiều lựa chọn			TNKQ đúng - sai			TNKQ trả lời ngắn			Tự luận		
			Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD
	Khí quyển (3,25 đ)	Khí áp và gió	2	2										
		Mưa				1a; b	1c	1d					1	
4	Thủy quyển (2,25 đ)	Thủy quyển, nước trên lục địa	2	1										
		Nước biển và đại dương	2										1a	1b
5	Sinh quyển (3,0 đ)	- Đất	3	1										
		- Sinh quyển, các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố sinh vật				1a; b	1c	1d					1a	1b
6	Một số quy luật của lớp vỏ địa lí (0,5 đ)	- Lớp vỏ địa lí, quy luật thống nhất và hoàn chỉnh của lớp vỏ địa lí	1											
		- Quy luật địa đới và quy luật phi địa đới	1											
7	Kĩ năng (0,5 đ)	Đọc, phân tích, xử lí bảng số liệu									2			
Tổng số câu/ý			12	4		2a, 2b	2c	2d			4		3	1
Tổng số điểm			3,0	1,0		1,0	0,5	0,5			1,0		2,0	1,0
Tỉ lệ %			40			20			10			30		

2/ BẢNG ĐẶC TẢ MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I, LỚP 10

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/ đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức	Mức độ đánh giá											
				TNKQ nhiều lựa chọn			TNKQ đúng - sai			TNKQ trả lời ngắn			Tự luận		
				Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD
1	Bản đồ (0,25đ)	- Một số phương pháp biểu hiện các đối tượng địa lí trên bản đồ. - Phương pháp sử dụng bản đồ trong học tập địa lí và trong đời sống - Một số ứng dụng của GPS (Global Positioning System - Hệ thống định vị toàn cầu) và bản đồ số trong đời sống.	Nhận biết Nhận dạng các dạng biểu đồ: + Tròn + Cột + Miền + Đường	1											
2	Trái Đất-thạch	- Trái Đất. Thuyết kiến tạo mảng	Nhận biết - Trái đất có mấy chuyển									1			

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/ đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức	Mức độ đánh giá											
				TNKQ nhiều lựa chọn			TNKQ đúng - sai			TNKQ trả lời ngắn			Tự luận		
				Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD
	quyển (0,25 đ)	- Hệ quả địa lí các chuyển động của Trái Đất - Thạch quyển. - Nội lực - Ngoại lực	động chính - Tính múi giờ khi biết kinh độ - Dựa vào kinh độ/ giờ/ múi giờ để tính giờ- ngày của một địa điểm bất kì												
3	Khí quyển (3,25 đ)	- Khí quyển Sự phân bố nhiệt độ không khí/ trái đất - Khí áp. Gió - Mưa	Nhận biết: - Biết được nơi phân bố các đai khí áp - Trình bày khái niệm 1 số loại gió -- Biết khái niệm, hướng di chuyển, phạm vi hoạt động, tính chất của một số loại gió Thông hiểu: -- Biết được qui luật phân bố các đai khí áp - Hiểu được nguyên nhân hình thành các loại gió chính, gió địa phương - Hiểu được ảnh hưởng của gió mùa đến khí hậu nước ta	1								1			
				1	1		1a; b						1		
					1			1c;	1d						

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/ đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức	Mức độ đánh giá											
				TNKQ nhiều lựa chọn			TNKQ đúng - sai			TNKQ trả lời ngắn			Tự luận		
				Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD
5	Sinh quyền (3,0 đ)	Sinh quyền	- Các nhân tố hình thành đất * Thông hiểu: - Vai trò của các thành phần ảnh hưởng đến quá trình hình thành đất - Vai trò của đất đối với sản xuất và sinh vật * Vận dụng: - Giải thích vai trò của sinh quyền đối với môi trường sống con người - Nhận xét sự thay đổi sinh quyền theo điều kiện tự nhiên - Phân tích tác động của con người đến sinh quyền trong thực tế		1		1a,b	1c	1d				1a		1b
6	Một số quy luật của lớp vỏ địa lí (0,5 đ)	- Lớp vỏ địa lí, quy luật thống nhất và hoàn chỉnh của lớp vỏ địa lí - Quy luật địa đới và quy luật phi địa đới	* Nhận biết: - Nhận biết được khái niệm lớp vỏ địa lí. - Xác định được các thành phần của lớp vỏ địa lí. - Nhận biết được khái niệm quy luật thống nhất và hoàn chỉnh của lớp vỏ địa lí. - Ghi nhớ các biểu hiện cơ bản của quy luật.	2											
7	Kĩ năng (0,5 đ)		* Vận dụng: - Số liệu trong bảng để so sánh, giải thích đơn giản. - Biết xử lí số liệu cơ bản									2			

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/ đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức	Mức độ đánh giá											
				TNKQ nhiều lựa chọn			TNKQ đúng - sai			TNKQ trả lời ngắn			Tự luận		
				Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD
			(tính tỉ lệ %, chênh lệch, xác định tăng/giảm). - Rút ra kết luận ngắn gọn từ bảng số liệu.												
Tổng số câu/ý				12	4		2a, 2b	2c	2d			4		1	1
Tổng số điểm				3,0	1,0		1,0	0,5	0,5			1,0		2,0	1,0
Tỉ lệ %				40			20			10			30		

Vĩnh Long, ngày 09 tháng 12 năm 2025

DUYỆT CỦA TỔ TRƯỞNG

GIÁO VIÊN SOẠN

Nguyễn Thị Chót

Phan Thị Trúc Linh

